

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ -
BỘ TÀI CHÍNH**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ - CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ TÀI CHÍNH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2015/TTLT-BKHCN-BTC

Hà Nội, ngày 01 tháng 9 năm 2015

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Hướng dẫn việc quản lý, xử lý tài sản được hình thành
thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ
sử dụng ngân sách nhà nước**

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 29/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định về thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu của nhà nước về tài sản và quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn việc quản lý, xử lý tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Thông tư này hướng dẫn việc quản lý, xử lý tài sản được hình thành thông

qua việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định tại Luật khoa học và công nghệ, bao gồm:

- a) Tài sản được trang bị để triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;
- b) Tài sản là kết quả của việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thể hiện dưới dạng tài sản hữu hình và tài sản vô hình;
- c) Tài sản là vật tư thu được trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2. Việc quản lý, sử dụng, xử lý đối với tài sản được trang bị cho Ban chỉ đạo, Ban chủ nhiệm, Văn phòng chương trình và các tổ chức khoa học và công nghệ để phục vụ công tác quản lý; tài sản do phía nước ngoài chuyển giao cho Chính phủ Việt Nam không thuộc phạm vi điều chỉnh tại Thông tư này và được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 198/2013/TT-BTC ngày 20/12/2013 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng, xử lý tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
2. Các tổ chức, cá nhân là đối tượng thụ hưởng kết quả của việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
3. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
4. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, xử lý tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, xử lý tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước

1. Chỉ thực hiện trang bị tài sản cần thiết phục vụ trực tiếp cho nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.
2. Việc trang bị tài sản phải phù hợp với nhiệm vụ được giao, dự toán được phê duyệt, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
3. Tài sản phải được sử dụng đúng mục đích, được hạch toán, báo cáo, bảo dưỡng, sửa chữa theo quy định của pháp luật.
4. Tài sản là kết quả của việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, hình thức xử lý và đối tượng thụ hưởng kết quả đó phải được xác định cụ thể trong thuyết minh các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

5. Tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải được xử lý kịp thời theo quy định tại Thông tư này và pháp luật có liên quan khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hết thời hạn thực hiện theo Hợp đồng hoặc có quyết định chấm dứt thực hiện hoặc chưa hết thời hạn thực hiện theo Hợp đồng nhưng không còn nhu cầu sử dụng.

6. Việc quản lý, xử lý tài sản được thực hiện công khai, minh bạch; mọi hành vi vi phạm phải được xử lý kịp thời, nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Chương II

QUẢN LÝ, XỬ LÝ TÀI SẢN ĐƯỢC TRANG BỊ ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Mục 1

TRANG BỊ TÀI SẢN ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 4. Điều chuyển tài sản

1. Tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có trách nhiệm sắp xếp, bố trí trong số tài sản hiện có của tổ chức để thực hiện nhiệm vụ. Trường hợp không sắp xếp, bố trí được, tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản (nếu có) để thực hiện nhiệm vụ.

2. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước và quy định tại Điều 10, 21 và 29 Thông tư này.

3. Trình tự, thủ tục điều chuyển tài sản thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước và quy định tại các Điều 11, 12, 23 và 29 Thông tư này.

Điều 5. Thuê tài sản

1. Việc thuê tài sản được thực hiện khi có đủ các điều kiện sau:

a) Không sắp xếp, bố trí được trong số tài sản hiện có của tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

b) Không áp dụng được hình thức điều chuyển tài sản hoặc có điều chuyển nhưng chỉ đáp ứng được một phần;

c) Có nhu cầu sử dụng tài sản trong thời gian ngắn (dưới 50% thời gian sử dụng theo chế độ quy định đối với từng tài sản nhưng không quá 3 năm) hoặc nhu cầu sử dụng không thường xuyên;

d) Hiệu quả của việc thuê tài sản cao hơn việc mua sắm tài sản.

2. Căn cứ vào điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ lập danh mục tài sản thuê và đưa vào dự toán của nhiệm vụ, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ phê duyệt.

3. Tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện việc thuê tài sản theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và pháp luật có liên quan sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 6. Mua sắm tài sản

1. Việc mua sắm tài sản được thực hiện khi có đủ các điều kiện sau:

a) Không sắp xếp, bố trí được trong số tài sản hiện có của tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

b) Không áp dụng được hình thức điều chuyển tài sản hoặc có điều chuyển nhưng chỉ đáp ứng được một phần;

c) Không áp dụng được hình thức thuê tài sản.

2. Căn cứ vào điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ lập danh mục tài sản mua sắm và đưa vào dự toán của nhiệm vụ, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ phê duyệt.

3. Sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ tổ chức việc mua sắm tài sản theo quy định của pháp luật về mua sắm tài sản từ ngân sách nhà nước.

Mục 2

SỬ DỤNG, BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA, HẠCH TOÁN, BÁO CÁO TÀI SẢN ĐƯỢC TRANG BỊ ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 7. Sử dụng, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản

1. Tài sản phải được sử dụng đúng mục đích, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm.

2. Tài sản phải được kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền quy định. Thủ trưởng tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ quyết định việc bảo dưỡng, sửa chữa tài sản theo quy định của pháp luật.

3. Kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản được bố trí từ nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Điều 8. Hạch toán, báo cáo tài sản

1. Tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có trách nhiệm mở sổ theo dõi riêng tài sản được trang bị để triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo chế độ kế toán hiện hành. Tài sản mua sắm, nhận điều chuyển được tính hao mòn theo quy định tại Thông tư số 162/2014/TT-BTC ngày 06/11/2014 của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Hàng năm, tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có trách nhiệm kiểm kê, lập Báo cáo danh mục tài sản theo Mẫu số 01/TSKHCN ban hành kèm theo Thông tư này. Báo cáo danh mục tài sản được gửi kèm báo cáo theo niên độ ngân sách đối với số kinh phí thực nhận và thực chi khi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ để cơ quan quản lý tài chính của nhiệm vụ tổng hợp, theo dõi, kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản.

Mục 3

XỬ LÝ TÀI SẢN ĐƯỢC TRANG BỊ ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 9. Hình thức xử lý tài sản

1. Điều chuyển tài sản:

a) Điều chuyển sang cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị lực lượng vũ trang, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị) có nhu cầu sử dụng tài sản phù hợp với quy định của pháp luật và chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;

b) Điều chuyển để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác.

2. Thanh lý đối với các tài sản đã vượt quá thời gian sử dụng theo chế độ quy định mà không thể tiếp tục sử dụng được, tài sản bị hư hỏng không thể sử dụng được.

3. Bán đối với các tài sản không xử lý theo hình thức điều chuyển hoặc thanh lý quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này như sau:

a) Ưu tiên bán trực tiếp cho tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

b) Trường hợp tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không có nhu cầu mua tài sản thì thực hiện bán đấu giá theo quy định của pháp luật.